UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2155/QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày 20 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh quy mô, địa điểm, số lượng dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Tiền Hải, huyện Kiến Xương và cập nhật, cắt giảm dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Kiến Xương

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2954/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của Tiền Hải, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 3014/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2022;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải tại Tờ trình số 271/TTr-UBND ngày 12/9/2022; của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương tại Tờ trình số 254/TTr-UBND và 255/TTr-UBND ngày 20/9/2022; của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 483/TTr-STNMT ngày 27/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh quy mô, địa điểm, số lượng dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Tiền Hải và huyện Kiến Xương *(Chi tiết dự án theo Phụ lục 1, 2 kèm theo).*

Điều 2. Cập nhật, cắt giảm dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Kiến Xương *(Chi tiết dự án theo Phụ lục 3, 4 kèm theo).*

Điều 3. Căn cứ Điều 1, Điều 2 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải, Ủy ban nhân dân Kiến Xương có trách nhiệm:

1. Công bố công khai việc điều chỉnh quy mô, địa điểm, số lượng dự án trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Tiền Hải, huyện Kiến Xương và cập nhật, cắt giảm dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Kiến Xương theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt.

3. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Kiến Xương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS, HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Thận

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG QUY MÔ, ĐỊA ĐIỂM TRONG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030 CỦA HUYỆN TIỀN HẢI, HUYỆN KIẾN XƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 2155 /QĐ-UBND ngày 30 / 9 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

STT	Tên dự án	Mã loại đất	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó lấy từ các loại đất			Địa điểm thực hiện (xã, thị trấn)
				LUC	ONT	Các loại đất khác	
I	**Đất giao thông**	**DGT**	**88,91**	**73,53**	**1,59**	**13,79**	
1	**Huyện Tiền Hải**						
1.1	Dự án đầu tư xây dựng các tuyến đường trục kết nối với các khu chức năng trong Khu kinh tế tỉnh Thái Bình	DGT	69,52	56,93	1,50	11,09	Tây Lương, Đông Quý, Đông Xuyên, Nam Phú, Nam Hưng, Nam Hải, Nam Hồng, Nam Trung
2	**Huyện Kiến Xương**						
2.1	Dự án đầu tư xây dựng các tuyến đường trục kết nối với các khu chức năng trong Khu kinh tế tỉnh Thái Bình	DGT	19,39	16,6	0,09	2,70	Nam Bình, Bình Định

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC DỰ ÁN CẮT GIẢM TRONG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN 2030 CỦA HUYỆN TIỀN HẢI, HUYỆN KIẾN XƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 19 /QĐ-UBND ngày 30 / 9 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

STT	Tên dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất	Mã loại đất	Diện tích quy hoạch cắt giảm (ha)	Địa điểm thực hiện (xã, thị trấn)
I	**Đất giao thông**	**DGT**	**53,21**	
1	**Huyện Tiền Hải**		**46,62**	
1.1	Đất công trình giao thông	DGT	6,00	Xã Đông Trà
1.2	Đất công trình giao thông	DGT	6,00	Xã Đông Xuyên
1.3	Đất công trình giao thông	DGT	6,00	Xã Đông Hoàng
1.4	Đất công trình giao thông	DGT	6,00	Xã Đông Long
1.5	Đất công trình giao thông	DGT	6,00	Xã Nam Hải
1.6	Đất công trình giao thông	DGT	6,00	Xã Nam Hồng
1.7	Đất công trình giao thông	DGT	6,00	Xã Nam Trung
1.8	Đất công trình giao thông	DGT	4,62	Xã Nam Hưng
2	**Huyện Kiến Xương**		**6,59**	
2.1	Đường huyện ĐH.17 (Đường Quang Bình - Bình Thanh)	DGT	6,59	Quang Bình, Quang Minh, Minh Tân, Bình Thanh

PHỤ LỤC 3: DANH MỤC DỰ ÁN CẬP NHẬT VÀO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022 CỦA HUYỆN KIẾN XƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 1455 /QĐ-UBND ngày 30 / 9 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

STT	Tên dự án	Mã loại đất	Diện tích kế hoạch (ha)	Trong đó lấy từ các loại đất			Địa điểm thực hiện (xã, thị trấn)
				LUC	ONT	Các loại đất khác	
I	**Đất giao thông**	**DGT**	**19,39**	**16,60**	**0,09**	**2,70**	
1	**Huyện Kiến Xương**						
1.1	Dự án đầu tư xây dựng các tuyến đường trục kết nối với các khu chức năng trong Khu kinh tế tỉnh Thái Bình	DGT	19,39	16,60	0,09	2,70	Nam Bình, Bình Định

PHỤ LỤC 4: DANH MỤC DỰ ÁN CẮT GIẢM TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022 CỦA HUYỆN KIẾN XƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 2165 /QĐ-UBND ngày 30 / 8 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

STT	Tên dự án cắt giảm trong quy hoạch sử dụng đất	Mã loại đất	Diện tích kế hoạch cắt giảm (ha)	Địa điểm thực hiện	
				Xứ đồng, thôn, xóm, tổ dân phố	Xã, thị trấn
I	**Đất giao thông**	**DGT**	**6,59**		
1	Mở rộng đường giao thông đi trường bắn mới (giai đoạn 2)	DGT	2,00	Minh Đức, An Đoài	Thị trấn Kiến Xương
2	Đường từ Văn Khôi đi chùa Minh Đức	DGT	0,80	Văn Khôi, Minh Đức	Thị trấn Kiến Xương
3	Cải tạo, nâng cấp đường huyện ĐH20	DGT	0,60		Lê Lợi, Bình Nguyên
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Quang Trung - Quang Hưng - Bình Thanh, huyện Kiến Xương	DGT	2,48		Minh Quang, Bình Thanh
5	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường làng nghề Kìm - Đình Phùng, huyện Kiến Xương (đoạn từ Vũ Lễ đến ngã tư Đình Phùng)	DGT	0,71		Vũ Lễ, Thanh Tân, Đình Phùng